

CÔNG TY CỔ PHẦN VHT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VHT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VHT VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VHT VIETNAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108172734

3. Ngày thành lập: 02/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Kim Trung, Xã Kim Lũ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977000412

Fax:

Email: vanvunghn85@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
2.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
3.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
4.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
5.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
6.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: + Sản xuất đèn điện, ống (van) hoặc bóng đèn, + Sản xuất sản phẩm hoặc thủy tinh chịu nóng, sợi thủy tinh	2829
7.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê thiết bị điện và đồ gia dụng, thiết bị điện cho gia đình	7729
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
11.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
12.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
13.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí, + Hệ thống tủ điện tự động hoá	4329
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Đúc kim loại màu	2432
18.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
20.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
21.	Xây dựng công trình công ích	4220
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (loại trừ Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
23.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
24.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn thiết bị như camera (trừ những thiết bị Nhà nước cấm).	4659
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

27.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
28.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ Thiết bị như Camera (trừ những thiết bị Nhà nước cấm)	4759
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá (ngoại trừ hoạt động đấu giá)	4610
31.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
32.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
33.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
34.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

38.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
39.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
40.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
41.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
44.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
45.	Công thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
47.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
49.	Quảng cáo	7310
50.	Khai thác gỗ	0221
51.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
53.	Đúc sắt, thép	2431
54.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
55.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
57.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu nhập khẩu hàng hoá (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
59.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN VŨNG	Thôn Kim Trung, Xã Kim Lũ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40,000	012578792	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40,000		
2	NGUYỄN VĂN HÙNG	Thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	125226090	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		
3	LƯU VĂN THỰC	Thôn Yên Hậu, Xã Hòa Tiến, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	125230311	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN VŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012578792

Ngày cấp: 25/08/2005

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Trung, Xã Kim Lũ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Kim Trung, Xã Kim Lũ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

